

Số: /QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Khen thưởng các công trình nghiên cứu khoa học sinh viên
Đại học Quốc gia Hà Nội năm 2021**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2970/QĐ-ĐHQGHN ngày 17 tháng 08 năm 2015 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) ban hành Quy định tổ chức khen thưởng công trình nghiên cứu khoa học sinh viên ĐHQGHN;

Căn cứ Quyết định số 1611/QĐ-ĐHQGHN ngày 28 tháng 05 năm 2021 của Giám đốc ĐHQGHN về việc thành lập các Hội đồng xét khen thưởng công trình nghiên cứu khoa học sinh viên ĐHQGHN năm 2021;

Căn cứ Kết luận của các Hội đồng xét khen thưởng công trình nghiên cứu khoa học sinh viên ĐHQGHN năm 2021 họp ngày 08 tháng 06 năm 2021 và ngày 09 tháng 06 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Khoa học - Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khen thưởng 20 công trình nghiên cứu khoa học sinh viên cấp ĐHQGHN năm 2021 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kinh phí khen thưởng cho các công trình như sau:

- Giải Nhất: 5.000.000 (Năm triệu đồng chẵn)/01 công trình;
- Giải Nhì: 3.000.000 (Ba triệu đồng chẵn)/01 công trình;
- Giải Ba: 1.000.000 (Một triệu đồng chẵn)/01 công trình;

Kinh phí này được trích từ nguồn kinh phí khoa học công nghệ năm 2021 tại Văn phòng ĐHQGHN.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Khoa học Công nghệ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc (đề b/c);
- Lưu; VT, KHCN, Tr65.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Bảo Sơn

DANH SÁCH
CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG CẤP ĐHQGHN NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQGHN, ngày tháng năm 2021 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

STT	Tên đề tài	Họ và tên sinh viên	Đơn vị	Giảng viên hướng dẫn	Giải
1	Phát triển hệ thống chuyển gen hiệu suất cao ở nấm sợi <i>Aspergillus niger</i> và <i>Aspergillus oryzae</i> phục vụ biểu hiện gen tái tổ hợp	Nguyễn Văn Mạnh, Nguyễn Thị Bích Phượng, Nguyễn Thị Xuân, Hà Thị Kim Dung, Đoàn Thành Đạt	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	PGS.TS. Trần Văn Tuấn, ThS. Thái Hạnh Dung	Nhất
2	Xây dựng mạng ngữ nghĩa cho một số lớp động từ tiếng Việt	Lê Văn Cương	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	TS. Nguyễn Thị Minh Huyền	Nhất
3	Phương pháp sinh dữ liệu Kiểm thử tự động cho con trỏ void và con trỏ hàm trong các thư viện và dự án nhúng C/C++	Nguyễn Tùng Lâm	Trường Đại học Công nghệ	PGS.TS. Phạm Ngọc Hùng	Nhất
4	Quyền nuôi con nuôi của cộng đồng LGBT tại Việt Nam	Nguyễn Thị Nhật Thao, Đặng Thị Như Quỳnh, Nguyễn Thị Ngọc Anh, Nguyễn Thị Tươi, Nguyễn Thế Tùng, Nguyễn Thị Hương	Khoa Luật	PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn	Nhất
5	Weighted p-parabolicity, weighted p-Laplacian, and their applications	Đỗ Xuân Anh	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	PGS.TS. Nguyễn Thạc Dũng	Nhì
6	Phân tích về hiện tượng nhiễu động trời quang được ghi nhận bởi các máy bay trên không phận Việt Nam và ứng dụng mô hình WRF để cảnh báo sớm hiện tượng	Trần Bùi Anh Tuấn	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	PGS.TS. Trần Quang Đức	Nhì

7	Screening of natural products as potential inhibitors of SARS-CoV-2 main protease and spike protein target in silico	Nguyễn Hồng Nhung	Trường Đại học Y Dược	PGS.TS. Bùi Thanh Tùng	Nhì
8	Nghiên cứu chế tạo hạt nano bạc chitosan và thử nghiệm hoạt tính <i>in-vitro</i> với vi khuẩn gây bệnh bạc lá trên cây lúa	Lê Trọng Đức, Nguyễn Thị Phương Huệ, Lê Thị Vân	Trường Đại học Công nghệ	TS. Lê Thị Hiên TS. Hoàng Thị Giang	Nhì
9	Chủ nghĩa tự nhiên của W.V.O. Quine	Phạm Minh Đức	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	PGS.TS. Nguyễn Anh Tuấn	Nhì
10	Nghiên cứu hệ thống di văn Hán Nôm tại cụm di tích Đền thờ Triệu Quang Phục và Đình làng Bạch Cù, xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.	Nguyễn Công Chiêu	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	TS. Đinh Thanh Hiếu	Nhì
11	Ứng dụng mô hình Binary Logistic Regression và mô hình mạng Bayesian Belief Networks (BBNs) để đánh giá các yếu tố ảnh hưởng tới nghèo đa chiều của hộ gia đình tại tỉnh Hòa Bình	Vũ Minh Hoàng, Đào Duy Tấn, Lương Thị Khánh Ly	Trường Đại học Kinh tế	PGS.TS. Lê Đình Hải	Nhì
12	Quảng cáo trên báo Ngày nay (1935-1940)	Lê Thu Hường	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	TS. Trương Thị Bích Hạnh	Ba
13	Ứng dụng nền tảng trực tuyến trong tư vấn hướng nghiệp bậc Trung học phổ thông	Trần Linh Chi, Hoàng Sơn Tùng	Trường Đại học Giáo dục	TS. Hoàng Gia Trang, TS. Lê Thanh Huyền	Ba
14	How could Internet Service Providers (ISPs) be held liable for online copyright infringement under Vietnamese law?	Lê Hồng Linh, Khúc Thị Phương Anh, Nguyễn Hoàng Quỳnh	Khoa Luật	TS. Nguyễn Bích Thảo	Ba
15	Factors influencing the engagement of Vietnamese university students in online learning during the Covid-19 pandemic: A case study of Vietnam National University, Hanoi	Vũ Thị Lan Anh	Khoa Quốc tế	TS. Trần Công Thành	Ba

16	Nhận thức của sinh viên năm hai chuyên ngành tiếng Anh đối với sự hiệu quả của trò chơi hóa ở các giờ học tiếng Anh	Bùi Ngọc Anh Nguyễn Ngọc Anh Đinh Nguyệt Hà Nguyễn Mỹ Linh	Trường Đại học Ngoại ngữ	ThS. Nguyễn Thị Thịnh	Ba
17	A new constraint programming model and a linear programming-based adaptive large neighborhood search for the vehicle routing problem with synchronization constraints	Nguyễn Tất Đạt	Trường Đại học Công nghệ	TS. Hà Minh Hoàng	Ba
18	Establishment of a Vietnamese ethnicity induced pluripotent stem cell line (VRISGi001-A) from umbilical cord blood hematopoietic stem cells under a feeder-free system	Nguyễn Thị Thảo	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	TS. Nguyễn Xuân Hưng, PGS.TS. Hoàng Thị Mỹ Nhung	Ba
19	Đánh giá sớm hiệu quả phẫu thuật tạo hình âm đạo sử dụng mảnh ghép mô bé âm hộ ở bệnh nhân nữ mắc hội chứng Mayer-Rokitansky-Kuster-Hauser.	Lê Thị Xuân Quỳnh	Trường Đại học Y Dược	ThS. Bác sĩ Đỗ Thị Quỳnh	Ba
20	Ảnh hưởng của thay đổi lớp phủ/sử dụng đất đến chất lượng nước mặt bằng công nghệ địa thông tin: trường hợp nghiên cứu tại khu vực khai thác khoáng sản Uông Bí – Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.	Đỗ Thị Nhung, Nguyễn Thị Thảo Vân, Nguyễn Thị Diễm My, Hứa Hoàng Hué	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	ThS. Phạm Văn Mạnh, PGS.TS. Bùi Quang Thành	Ba

(Ấn định danh sách có 20 công trình)/.